Triết lý giáo dục của Hồ Chí Minh

Hoàng Thị Ngân[1]

[1] Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.
Email: hoangngan0376@gmail.com

Nhận ngày 8 tháng 6 năm 2020. Chấp nhận đăng ngày 10 tháng 7 năm 2020.

Tóm tắt: Triết lý của Hồ Chí Minh về giáo dục có nội dung rất sâu sắc. Hồ Chí Minh yêu cầu nội dung và sản phẩm của giáo dục phải đáp ứng nhu cầu của xã hội. Quán triệt triết lý đó, các trường đại học cần giải quyết ba vấn đề cơ bản: khảo sát về nhu cầu việc làm của xã hội để xác định chỉ tiêu đào tạo; nâng cao chất lượng đào tạo để sinh viên ra trường có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu công việc của nhà tuyển dụng; coi trọng giáo dục thực hành, thực học nhằm đáp ứng đòi hỏi xã hội.

Từ khóa: Giáo dục, Triết lý giáo dục, Hồ Chí Minh.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: Ho Chi Minh's philosophy on education is very profound. He required that the content and products of education meet the needs of the society. Thoroughly understanding the philosophy, universities need to solve three fundamental issues: surveying the society's needs for employment to determine the numbers of those to be trained, improving the quality of training so that graduates are qualified and able to meet the employers' requirements, and placing importance onthe education that is attached to practicing in a practical manner in order to meet the society's demands.

Keywords: Education, philosophy on education, Ho Chi Minh.

Subject classification: Political science

1.Mở đầu

Hồ Chí Minh khẳng định giáo dục là một trong những phương tiện quan trọng nhất để nâng cao năng lực và phẩm chất của con người, mà trước hết là nâng cao lòng yêu nước và hoàn thiện nhân cách; giáo dục là một mặt trận quan trọng, không có giáo dục, không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế - văn hóa. Hồ Chí Minh coi dốt nát là giặc (Người gọi “giặc dốt”) vì nó cản trở việc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc,

phá hoại hạnh phúc của Nhân dân. Chính vì thế ngay sau khi giành độc lập (9.1945) Hồ Chí Minh đã kêu gọi "diệt giặc đói và giặc dốt". Trong chỉ đạo hoạt động thực tiễn cách mạng, Người đặc biệt quan tâm tới giáo dục, công việc và cuộc sống của các thầy giáo, cô giáo. Hồ Chí Minh để lại cho chúng ta một hệ thống quan điểm toàn diện, sâu sắc về giáo dục và đào tạo, về vai trò, vị trí của giáo dục; mục đích của giáo dục; nhiệm vụ của giáo dục; nội dung, phương pháp của giáo dục. Di sản đồ sộ đó có thể coi là triết lý Hồ Chí Minh về giáo dục mà cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị.

Chính vì thế việc đi sâu tìm hiểu và làm rõ giá trị hiện thực của triết lý giáo dục Hồ Chí Minh có ý nghĩa chiến lược trong định hướng lý luận đối với công tác tổ chức giáo dục cũng như chỉ đạo thực tiễn hoạt động giáo dục, đào tạo ở các trường đại học nước ta hiện nay. Bài viết phân tích triết lý của Hồ Chí Minh về giáo dục qua các khía cạnh: mục tiêu của giáo dục, tinh thần học tập, phương pháp dạy học, quan hệ giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong giáo dục.

2. Triết lý của Hồ Chí Minh về mục tiêu của giáo dục

Trong mọi hoạt động của mình, Hồ Chí Minh luôn xác định rõ mục đích của hành động là gì, có ý nghĩa như thế nào đối với cách mạng, Nhân dân. Người quan niệm: "Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và Nhân dân, Tổ quốc và nhân loại" [1, t.5, tr.9]. Triết lý giáo dục thế kỷ XXI của UNESCO đưa ra năm 1996, đã nêu lên bốn mục tiêu: học để biết (sau đổi lại là học để biết cách học), học để làm, học để cùng chung sống, và học để làm người (sau đổi lại là học để sáng tạo). Khi ghi vào sổ vàng của Trường Nguyễn Ái Quốc năm 1949, Người cũng đề ra ba mục tiêu, trong đó có hai điều phù hợp với tư duy giáo dục thế kỷ XXI: học để làm việc, học để làm người. Người cho rằng: "*Học để sửa chữa tư tưởng*: hăng hái theo cách mạng điều đó rất hay. Nhưng tư tưởng chưa thật đúng là tư tưởng cách mạng, vì thế cần phải học tập để sửa chữa cho đúng. Tư tưởng đúng thì hành động mới khỏi sai lạc và mới làm tròn nhiệm vụ cách mạng được"; "*Học để tu dưỡng đạo đức cách mạng*: có đạo đức cách mạng thì mới hy sinh tận tụy với cách mạng, mới lãnh đạo được quần chúng đưa cách mạng tới thắng lợi hoàn toàn; "Học để tin tưởng"" [1, t.6, tr.360]. Theo Người, học để tin tưởng vào đoàn thể, tin tưởng vào nhân dân, tin tưởng vào tương lai của dân tộc, tin tưởng vào tương lai cách mạng. Trong buổi nói chuyện tại Đại hội sinh viên Việt Nam lần thứ hai ngày 7 tháng 5 năm 1958, Người nhắc nhở sinh viên phải xác định rõ mục đích của việc học tập là: "Học để làm gì? Học để phụng sự ai?". Và người coi đó như là phương châm hành động, bản lĩnh chính trị của đội ngũ trí thức Việt Nam mới. Trong thư gửi các cháu học sinh Trường Sư phạm miền núi Trung ương nhân dịp khai giảng, Người lại tiếp tục nhắc nhở: "Nhiệm vụ của các cháu là thi đua học tập để sau này góp phần mở mang quê hương của mình và việc xây dựng nước Việt Nam yêu quý của chúng ta" [1, t.9, tr.375].

Trong tư tưởng của Người ẩn chứa những nội dung sâu xa về cách tổ chức giáo dục trong nhà trường. Với trách nhiệm của

nhà quản lý phải tìm ra những hướng đi phù hợp cho ngành mình, trường mình, với người dạy là dạy những gì xã hội cần chứ không dạy những gì mình có, với người học cần được định hướng học những gì ra trường đáp ứng yêu cầu của xã hội; với người thầy phải thấy trách nhiệm của mình trước nhu cầu của xã hội, của người học mà trau dồi tri thức, hiểu biết của mình thông qua thực tiễn, nghiên cứu khoa học để chỉ dẫn, dạy bảo người học tiến đến lĩnh hội những tri thức mới. Trên cơ sở những gì nhà trường trang bị về tri thức, kỹ năng, thái độ, với người học thấy được trách nhiệm của mình trước gia đình, xã hội. Người kiên quyết phê bình hiện tượng: học để lấy bằng cấp, học để trang sức của một số cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Người chỉ rõ và yêu cầu nền giáo dục - đào tạo của nước nhà thực hiện cho được mục đích: phải xây dựng tư tưởng dạy và học để phục vụ tổ quốc, phục vụ Nhân dân, học để vận dụng vào công việc của cách mạng, "mục đích học để làm kinh tế, chính trị, văn hóa đều tiến bộ, các dân tộc đều đoàn kết với nhau… học để xây dựng chủ nghĩa xã hội" [1, t.13, tr.270].

3. Triết lý của Hồ Chí Minh về tinh thần học tập

Theo Hồ Chí Minh, mọi người cần tự giác học tập và học mọi lúc mọi nơi. Hồ Chí Minh yêu cầu phải tự tìm tòi và suy nghĩ, thể hiện ở ý thức cầu tiến bộ. Trong bài Diễn văn khai mạc lớp học lý luận khóa I Trường Nguyễn Ái Quốc, Người nói: phải tự nguyện, tự giác, xem công tác học tập cũng là một nhiệm vụ mà người cán bộ cách mạng phải hoàn thành cho được, do đó mà tích cực, tự động hoàn thành kế hoạch học tập, nêu cao tinh thần chịu khó, cố gắng, không lùi bước trước bất kỳ khó khăn nào trong việc học tập [1, t.11, tr.67-68].

Người cho rằng, làm cách mạng là một công việc cực kỳ khó khăn và vất vả, gian khổ, vì vậy nếu không nắm vững lý luận soi đường thì rất dễ bị rơi vào chủ quan hoặc mò mẫm. Người yêu cầu người học hiểu thật kỹ, xem xét vấn đề có đúng thật hay không, nếu vấn đề nào còn nghi vấn phải đem ra thảo luận để làm sáng tỏ chứ không máy móc tuân theo sách vở một cách mù quáng. Những tư tưởng đúng đắn đó đã giúp cho Người tìm ra được cách thức giải quyết những vấn đề thực tiễn cách mạng đặt ra, vận dụng một cách sáng tạo và khoa học vào thực tiễn hoạt động cách mạng.

Theo Hồ Chí Minh, việc học tập đối với mỗi con người là chiếc thang không có nấc chót, là một chặng đường vô cùng gian nan không có điểm kết thúc. Người cũng nhấn mạnh việc học tập để nâng cao trình độ của bản thân mỗi người là mang nội dung cách mạng chứ không phải đơn thuần là học vì những động cơ riêng của bản thân. Việc học tập, rèn luyện tu dưỡng là để nâng cao trình độ chuyên môn và đạo đức của bản thân góp phần vào công cuộc xây dựng đất nước và phục vụ nhân dân; là công việc phải tiến hành thường xuyên, liên tục suốt cả cuộc đời. Người thấu hiểu một thực tế của đất nước: trình độ khoa học kỹ thuật còn thấp kém, lề lối sản xuất còn hạn chế chưa được cải tiến, nhiều phong tục tập quán còn lạc hậu, văn hóa chưa phát triển. Vì vậy,

việc học tập để nâng cao trình độ, tiếp thu thành tựu khoa học của nhân loại, góp phần đưa đất nước sánh vai với các cường quốc năm châu là việc làm vô cùng cần thiết và quan trọng. Tri thức của loài người là vô tận và cuộc sống không ngừng đòi hỏi ở con người những tri thức mới, do đó, học tập là việc suốt đời phải làm. Hồ Chí Minh cho rằng việc học suốt đời là tất yếu vì "khi thành công thì phải nghiên cứu vì sao thành công để lấy kinh nghiệm, khi thất bại cũng sẽ xem xét tại sao thất bại để mà tránh đi. Hồ Chí Minh còn rút ra chân lý: "Học không bao giờ cùng. Học mãi để tiến bộ mãi. Càng tiến bộ, càng thấy phải học thêm" [1, t.6, tr.61]. Điều này hoàn toàn đúng bởi ai càng học sẽ càng thấy sự thú vị của tri thức và dần dần việc học sẽ trở thành một nhu cầu mang tính tự thân. Mặt khác, khi giáo dục cho người học ý thức tự học suốt đời và tinh thần cầu thị, nhà trường cũng phải giáo dục cho người học đức tính khiêm tốn bởi "nếu còn tự kiêu, tự mãn thì học biết nhiều thêm chỉ có hại" [2].

Không một nhà trường đại học nào có đủ thời lượng và điều kiện truyền dạy cho người học khối lượng tri thức đủ dành cho suốt cuộc đời, nên điều quan trọng là phải giáo dục cho người học ý thức tự học và khả năng học tập khi không có giáo viên. Hồ Chí Minh nhắc nhở người học rằng "không phải có thầy thì học, thầy không đến thì đùa. Phải biết tự động học tập". So với việc học trên lớp có giáo viên hướng dẫn thì việc tự học không chỉ khó khăn hơn trong việc tiếp thu tri thức mà còn đòi hỏi ở người học ý thức tự giác, tinh thần kỷ luật và sự bền bỉ thực sự. Muốn tự học thành công thì còn phải có phương pháp và tránh căn bệnh "lửa rơm". Để giúp người học hình thành thói quen tự học, Hồ Chí Minh đã đúc kết "quy trình học tập" gồm 3 khâu: đầu tiên, người học phải tự giác đào sâu nghiên cứu, sau đó tiến hành thảo luận tập thể và cuối cùng là giáo viên củng cố thêm kiến thức. Thực chất đây chính là mô hình học tập "lấy người học làm trung tâm" mà giáo dục hiện đại đang đề cao.

4. Triết lý của Hồ Chí Minh về phương pháp dạy học

4.1. Phương pháp phát huy tính chủ động ở người học

Theo Hồ Chí Minh, dạy học phải nhằm phát triển trí tuệ, tính chủ động, độc lập, sáng tạo và tích cực của người học. Từ đó, Hồ Chí Minh nhiều lần bày tỏ quan điểm chống lại cách dạy, cách học không hướng vào sự phát triển của người học, không kích thích sự suy nghĩ trong học tập. Người nói rằng, người dạy phải tuyệt đối tránh nhồi sọ; người học không nên học từng câu, từng chữ, việc cần phải tránh là thiếu sự chủ động và độc lập, trong khi học tập "tuyệt đối không nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều" [1, t.8, tr.500], cái đích đạt tới là làm cho người học luôn vận dụng những kiến thức được trang bị đó vào thực tiễn cuộc sống sao cho phù hợp với những điều kiện, hoàn cảnh cụ thể. Quá trình dạy và học phải hướng tới xây dựng mối quan hệ nhân ái, dân chủ giữa thầy và trò, để làm sao quá trình truyền thụ kiến thức diễn ra

trong tình thân ái, động viên, thuyết phục bằng tình cảm. Để làm được điều này, nhà giáo phải có khả năng hiểu biết và nắm vững đặc điểm, tâm lý của từng đối tượng người học. Theo Người, muốn giáo dục học sinh thành công thì điều trước tiên đối với mối quan hệ giữa người dạy và người học phải tạo được mối quan hệ nhân ái, giàu tình người. Người thầy trong quá trình giáo dục có một vai trò quan trọng, tấm gương của người thầy sẽ có ảnh hưởng tích cực đến nhận thức của người học, điều này phù hợp với văn hóa của người Việt Nam là "một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy". Theo Người: "Dạy các cháu thì nói với các cháu chỉ là một phần, cái chính là phải cho các cháu nhìn thấy, cho nên những tấm gương thực tế là rất quan trọng. Muốn dạy cho trẻ em thành người tốt thì trước hết các cô, các chú phải là người tốt" [1, t.9, tr.331]. Đối với học trò, Hồ Chí Minh yêu cầu phải biết học ở các thầy giáo, đồng thời phải biết học ở nhân dân, học theo những thanh niên gương mẫu trong quân đội, dân công và trong các ngành hoạt động khác.

Để truyền tải nội dung giáo dục một cách có hiệu quả nhất, Hồ Chí Minh đã vạch ra những phương pháp hết sức mẫu mực, thiết thực và sinh động. Tất cả những phương pháp đó luôn mang tính linh hoạt, mềm dẻo, ứng phó, kịp thời với mọi tình huống trong giáo dục. Là một nhà giáo dục, đặc biệt lại là một người thầy trực tiếp đứng trên bục giảng, trong quá trình vận dụng các phương pháp giáo dục, Hồ Chí Minh không tuyệt đối hóa bất cứ phương pháp nào mà luôn linh hoạt theo từng trường hợp cụ thể, vấn đề cụ thể, có những phương pháp sử dụng trong quá trình giảng dạy cho thích hợp. Hệ thống các phương pháp giáo dục theo tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ nhằm truyền tải kiến thức, tạo điều kiện cho mọi người được học tập và phát huy tính năng động, sáng tạo trong nhận thức, trong hoạt động thực tiễn mà còn giúp họ vươn lên làm chủ bản thân, làm chủ xã hội. Để hiện thực hóa quan điểm của Người về vấn đề này đòi hỏi các trường đại học phát huy vai trò của người thầy trong giáo dục.

Hồ Chí Minh luôn coi trọng sự nghiệp giáo dục, đào tạo, và đặc biệt quan tâm đến đội ngũ những người thầy. Theo Người, các thầy giáo có nhiệm vụ nặng nề là đào tạo cán bộ cho nước nhà, là người chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng văn hóa, có trách nhiệm truyền bá cho thế hệ trẻ lý tưởng đạo đức chân chính, hệ thống các giá trị, tinh hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại, đồng thời bồi dưỡng cho họ những phẩm chất cao quý và năng lực sáng tạo, phù hợp khả năng, chuyên môn để phục vụ cho sự phát triển và tiến bộ của xã hội và trong quá trình đó, người thầy bằng những thực tiễn sống động của mình từ cuộc đấu tranh dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa đã hướng dẫn, cầm tay chỉ việc những thế hệ đi sau vững bước trên con đường cách mạng mà mình đã chọn.

4.2. Phương pháp học đi đôi với hành

Theo Hồ chí Minh, học phải đi đôi với hành; lý luận phải gắn với thực tiễn. Từ nguyên tắc lý luận phải gắn với thực tiễn

của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, Hồ Chí Minh đã đúc kết: "Thực hành sinh ra hiểu biết, hiểu biết tiến lên lý luận, lý luận lãnh đạo thực hành"[1, t.6, tr.247]. Đây cũng chính là nguyên tắc hàng đầu của nền giáo dục mới do Hồ Chí Minh tạo dựng nên khi đặt câu hỏi "Học để làm gì", Người đã trả lời: "Học để hành. Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích. Hành mà không học thì hành không trôi chảy" [1, t.6, tr.361].

Trong bài phát biểu với sinh viên Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Người dạy: "Học phải suy nghĩ, học phải liên hệ với thực tế, phải có thí nghiệm và thực hành. Học với hành phải kết hợp với nhau" [1, t.15, tr.402]. "Học cốt để mà làm, học mà không làm được, học mấy cũng vô ích" [1, t.5, tr.343]. Theo Người, "học" là một hoạt động nhận thức, là quá trình tiếp thu tri thức, kinh nghiệm, kỹ năng, các phẩm chất văn hoá - đạo đức… một cách tích cực, toàn diện và thường xuyên của mỗi người. Tiếp thu tư tưởng này, đối với nhà quản lý, việc học ở đây chính là lĩnh hội và thực hiện đầy đủ các chủ chương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về giáo dục. Bản thân nhà quản lý phải tham gia vào thực tiễn đời sống xã hội nhằm tìm ra những biến đổi lớn trong sự vận động để định hướng cho sự phát triển của trường mình thông qua các cuộc hội thảo, nghiên cứu khoa học, tham quan thực tế học hỏi kinh nghiệm của trường khác. Đối với đội ngũ người thầy, những thành tố quan trọng trong trường đại học, ngoài việc giảng dạy trên lớp, cần cập nhật kiến thức thường xuyên, đặc biệt là các hoạt động nghiên cứu khoa học. Trong Cách mạng công nghiệp 4.0, người thầy phải dạy sinh viên cách học, cách nghiên cứu khoa học, cách vận dụng những kiến thức lý luận vào giải quyết các vấn đề thực tiễn của cuộc sống. Đối với người học, phải học những gì thực tiễn cuộc sống đang cần, học ở thầy, học ở bạn, học trên nền tảng Cách mạng công nghiệp 4.0. Chính động cơ học tập quyết định phương hướng, thái độ, nội dung, phương pháp học tập, muốn vậy người học phải tham gia vào thực tiễn cuộc sống, phải bắt đầu từ thực tiễn để thấy cần phải học cái gì, sau đó học cái gì phải quay lại với thực tiễn để thực hành cho thuần thục, khi đó mới thực sự tạo ra động lực trong học tập.

"Hành" theo Người là sự vận dụng những điều đã học vào giải quyết những vấn đề do thực tiễn đặt ra. Cách giải quyết vấn đề có thể hoàn toàn có tính lý thuyết, cũng có thể là sự kết hợp lao động trí óc với lao động chân tay, cũng có thể là hoạt động sáng tạo, hoạt động xã hội, hoạt động sáng tác nghệ thuật. Tiếp thu quan điểm trên của Hồ Chí Minh, "hành" đối với chủ thể quản lý, chủ thể giảng dạy chính là hiện thực hóa các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong giáo dục đại học, là hiện thực hóa những kết quả trong nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học, tham gia hoạt động thực tiễn, trau dồi tri thức mới nhằm cải thiện chất lượng giáo dục, đào tạo. Người học phải đem những kiến thức học được ở thầy, ở việc tìm tòi, suy tư về những lĩnh vực của mình mà thực hành, thực tập nhằm chứng minh những nội dung đã được học.

Hồ Chí Minh cho rằng: phải biết dạy từ dễ đến khó, biết kết hợp học tập với thực hành, giáo dục cũng phải theo hoàn cảnh, điều kiện, phải ra sức làm nhưng không được vội vã, làm phải có kế hoạch, từng bước cụ thể. Để đảm bảo tính vừa sức, quá trình giảng dạy phải căn cứ vào đặc điểm của đối tượng vì trình độ của người học không đều nhau. Đây là vấn đề mà trong những năm qua ngành giáo dục rất chú trọng, bởi không phải dạy cái gì mà nhà trường có mà cần phải dạy những cái gì sinh viên cần. Muốn vậy phải căn cứ vào nhu cầu của người học, nhu cầu của xã hội để từ đó có chương trình, nội dung, phương pháp dạy phù hợp với từng đối tượng, tránh tình trạng người học ngồi nhầm lớp, thầy dạy những cái mà học sinh không cần, điều này được cụ thể hóa trong Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế được Hội nghị Trung ương 8 khóa XI thông qua ngày 04 tháng 11 năm 2013.

Về cách dạy, theo Người, đối với thế hệ trẻ việc dạy học phải gắn với thực tiễn sản xuất vật chất, phải luôn gắn với thực tiễn của đời sống xã hội, bên cạnh đó cách dạy phải hướng người học tham gia vào thực hành ở nhà xưởng, ở các doanh nghiệp bên ngoài thì kiến thức đã học trên lớp mới có cơ hội vận dụng vào thực tiễn sản xuất vật chất. Như vậy cả việc học của trò và việc dạy của thầy phải biết làm thế nào đạt hiệu quả cao nhất. Việc sử dụng tốt phương pháp học tập theo tư tưởng học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn của Hồ Chí Minh sẽ tránh được lối học thụ động, học vẹt, học một chiều theo kiểu thầy dạy mặc thầy như tình trạng diễn ra tương đối phổ biến trong nền giáo dục Việt Nam hiện nay đồng thời có thể khơi dậy và phát huy tính tích cực chủ động của học sinh, sinh viên trong quá trình học. Vì vậy, phương pháp này được xem là một trong những phương pháp có vai trò đặc biệt quan trọng quyết định đến hiệu quả của nền giáo dục Việt Nam hiện nay.

Có thể nhận thấy nguyên tắc này chi phối toàn bộ chương trình giáo dục nhưng ở cấp đại học - bậc cuối cùng trang bị tri thức và kỹ năng để các trí thức trẻ bước vào xã hội với tư cách một người lao động. Hồ Chí Minh đã căn dặn sinh viên rằng: lao động trí óc mà không lao động chân tay, chỉ biết lý luận mà không biết thực hành thì cũng là trí thức một nửa. Vì vậy, nên các cháu trong lúc học lý luận cũng phải kết hợp với thực hành. Người nhấn mạnh "sản phẩm đầu ra" của giáo dục đại học không phải là "cái hòm đựng sách", tức những con người chỉ giỏi lý thuyết mà phải những con người có hoài bão hành động, có năng lực đem những điều đã học áp dụng vào thực tiễn.

5. Triết lý của Hồ Chí Minh về quan hệ giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong giáo dục

Theo Hồ Chí Minh, trong dạy học phải kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường với gia đình và xã hội. Gia đình là nơi sinh ra, nuôi dưỡng và giáo dục con người. Giáo dục trong gia đình dựa trên tình cảm

huyết thống, các thành viên gắn bó với nhau trong suốt cuộc đời, do đó, giáo dục trong gia đình trở nên bền vững nhất. Nói về vai trò của gia đình trong việc tham gia vào giáo dục, trong "Thư gửi giáo viên, học sinh, cán bộ thanh niên và nhi đồng" (tháng 10-1955), Hồ Chí Minh viết: "Tôi cũng mong gia đình liên lạc chặt chẽ với nhà trường, giúp nhà trường giáo dục và khuyến khích các em chăm chỉ học tập, sinh hoạt lành mạnh và hăng hái giúp ích Nhân dân" [1, t.8, tr.81].

Trong giáo dục thế hệ trẻ, giáo dục xã hội đóng vai trò cực kỳ quan trọng, đó là môi trường nơi trẻ em sinh sống. Ca dao có câu "gần mực thì đen, gần đèn thì sáng", "ở bầu thì tròn, ở ống thì dài"…Trong giáo dục xã hội, Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh vai trò của các đoàn thể, các tổ chức - nơi có tổ chức, có tôn chỉ và mục đích phù hợp với mục đích giáo dục của nhà nước và nhà trường. Hoạt động của các đoàn thể phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi cho nên có tác động rất lớn đối với thế hệ trẻ. Những kiến thức, những điều các thầy cô dạy các em học sinh về nhà đã vận dụng như thế nào? Đối xử với ông, bà, cha, mẹ, người thân và những người khác ra sao, trong mọi hoạt động các em đã vận dụng những điều được học như thế nào.

Bên cạnh gia đình và xã hội, một lực lượng không thể thiếu và đóng vai trò quyết định trong quá trình hình thành nhân cách, đạo đức, lối sống và nghề nghiệp cho thế hệ trẻ đó là nhà trường. Người viết: giáo dục là việc chung của gia đình, nhà trường và xã hội. Song, Người cũng cho rằng: giáo dục trong nhà trường dù có tốt đến mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn. Từ đó, Người khuyên chúng ta phải kết hợp chặt chẽ gia đình, nhà trường và xã hội trong quá trình giáo dục [1, t.8, tr 395].

Nguyên lý phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội là sợi dây cốt lõi mang tính chỉ đạo, định hướng cho quá trình giáo dục, thể hiện tính đúng đắn trong mọi giai đoạn phát triển của xã hội. Ở đâu có sự phối hợp đồng đều giữa gia đình, nhà trường và xã hội ở đó kết quả sẽ có những công dân tốt; ngược lại, ở đâu sự phối hợp kém thì sản phẩm mang lại là những con người không hoàn thiện. Chính vì vậy, trường học, gia đình và xã hội phải liên hệ chặt chẽ với nhau trong giáo dục, bởi "giáo dục các em là việc chung của gia đình, trường học và xã hội. Bố mẹ, thầy giáo và người lớn phải cùng nhau phụ trách" [1, t.8, tr.74]. Muốn xây dựng một tương lai tốt đẹp, những thế hệ người Việt Nam cần học tập, rèn luyện để trở thành những chủ nhân đất nước vừa "hồng" vừa "chuyên", "muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có con người xã hội chủ nghĩa" [1, t.12, tr.510].

Việc thực hiện nhất quán quá trình giáo dục đào tạo trên kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội là cơ sở quan trọng đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực Việt Nam hiện nay trong đó giáo dục trong nhà trường đại học và xã hội đóng vai trò quyết định.

6. Kết luận

Triết lý giáo dục của Hồ Chí Minh đề cập và bao quát những vấn đề rộng lớn nhưng không trừu tượng, có tính khái quát chung

mà luôn xuất phát từ thực tiễn Việt Nam; luôn gắn với yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể của lịch sử, gắn liền với hoàn cảnh, trình độ, tâm lý của đối tượng giáo dục. Tính thực tiễn ấy đã làm cho mục đích, nội dung và phương pháp giáo dục hết sức thiết thực và có giá trị sâu sắc. Đó là những tư tưởng về xây dựng một nền giáo dục vì con người, cho con người, lấy con người làm trung tâm và cao hơn hết đó là nền giáo dục mới nhằm giải phóng các dân tộc bị áp bức, giải phóng con người. Trong những năm qua, giáo dục đại học ở Việt Nam có nhiều khởi sắc, cơ bản đã đáp ứng yêu cầu của thời đại, đặc biệt trong thời kỳ đổi mới, luôn gắn quá trình giáo dục - đào tạo với thực tiễn đất nước. Tuy nhiên, quá trình thực hiện còn nhiều bất cập, hạn chế ở các mức độ khác nhau trong công tác giáo dục - đào tạo đã dẫn tới nguồn nhân lực ở một số trường đại học chưa đáp ứng một cách đầy đủ yêu cầu của sự phát triển, nói một cách khác tốc độ phát triển của một số trường không theo kịp tốc độ phát triển kinh tế xã hội trong nước cũng như yêu cầu của hội nhập quốc tế. Điều này vô hình trung góp phần dẫn tới khoảng cách của trình độ giáo dục đại học ở nước ta còn có khoảng cách khá xa với các nước trong khu vực và thế giới. Do vậy, việc vận dụng triết lý giáo dục của Hồ Chí Minh có vai trò quan trọng đặc biệt, quyết định việc phát triển nguồn nhân lực Việt Nam giai đoạn hiện nay.

Tài liệu tham khảo

[1] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[2] http://dantri.com.vn/giao-duc-huong-nghiep/triet-ly-giao-duc-ho-chi-minh-dan-toc-nhan-van-dan-chu-sang-tao-20181210100826923.htm, truy cập ngày 12/10/2018.